TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HUẾ** **TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 196/2022/HS-ST
Ngày: 18/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Trọng Cẩn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đoàn Thị Thanh Nhàn.

2. Ông Phan Đăng Rin.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Trương Bảo Long, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế tham gia phiên tòa: Ông Dương Phước An - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 8 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế (Địa chỉ: Số 60 đường Nguyễn Huệ, phường Vĩnh Ninh, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 144/2022/TLST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 và Thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số: 147/TB-TA ngày 08/8/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Quang P (Tên gọi khác: T), sinh ngày 29/11/1995, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không; nơi cư trú: Số 132 đường Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1969 và bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1972; gia đình có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ hai; có vợ Đào Thị Minh L, sinh năm 1997; có 02 con lớn nhất sinh năm 2017, nhỏ nhất sinh năm 2019.

* Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với cha mẹ đi học văn hóa đến lớp 9/12 thì nghỉ học, ở nhà phụ giúp gia đình.

- Ngày 13/5/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 03 (Ba) năm tù về tội: "Cố ý gây thương tích" (Bản án số: 138/2014/HSST) đã thi hành xong.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/12/2021, sau đó chuyển tạm giam từ ngày 24/12/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Quang V, sinh năm 1969; địa chỉ: số 16/6/184 đường Đ, phường T, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

**** Người làm chứng**:*

1. Ông Trương Đình D, sinh năm 1966; địa chỉ: Số 09/29 đường D, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

2. Anh Nguyễn Bá S, sinh năm 1983; địa chỉ: Số 90 đường D, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu muốn có ma tuý để sử dụng nên Nguyễn Quang P thông qua mối quan hệ xã hội quen biết với một người đàn ông tên B (*Không rõ nhân thân, lai lịch cụ thể*) để hỏi mua ma tuý. Vào ngày 09/12/2021, P thông qua tin nhắn Zalo liên lạc với đối tượng tên ”B” đặt mua ma tuý *“kẹo và khay”* nhưng không nói rõ số lượng cụ thể và bao nhiêu tiền. B hẹn P khi nào ma tuý vào đến Huế sẽ có người gọi điện thoại cho P đến nhận, còn tiền bao nhiêu sẽ báo và cho P gửi trả sau. Khoảng 08 giờ 00 ngày 15/12/2021, có một người phụ nữ (*Không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch*) gọi điện thoại cho P để giao ma tuý nhưng do P đang bận việc nên hẹn lại vào buổi trưa sẽ nhận. Vào lúc 11 giờ cùng ngày, P đến sau khu vực trường Trung học cơ sở N (Địa chỉ: 63 đường U, phường X, thành phố H) và gọi vào số điện thoại của người phụ nữ đã hẹn trước đó. Một lúc sau, có 01 (Một) nam thanh niên (*không rõ họ tên, nhân thân, lai lịch*) đến giao cho P 01 (Một) gói hàng được để trong 01 (Một) túi ni long màu xanh, bên trong có 01 (Một) hộp giấy màu đỏ, bên trong hộp giấy có 01 (Một) túi ni long viền đỏ có chứa ma tuý. Sau khi nhận được ma tuý từ người thanh niên trên, P điều khiển xe chạy về nhà để cất giấu.

Vào lúc 11 giờ 35 phút cùng ngày, khi P điều khiển xe đến ngã tư đường U và H, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma tuý, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện và bắt quả tang Nguyễn Quang P có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý. Thu giữ của P 01 (Một) túi nilong màu xanh, bên trong có 01 (một) hộp giấy màu đỏ, phía trên có chữ VARSACE; bên trong hộp giấy có 01 (một) túi nilong viền đỏ, bên trong có chứa 44 (bốn mươi bốn) viên nén đều màu xanh không rõ hình dạng và 01 (Một) túi nilong viền đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Quang P tại địa chỉ 16/6 kiệt 184 đường K, phường T, thành phố H và 132 đường Đ, phường T, thành phố H, Cơ quan điều tra phát hiện và thu giữ tại số nhà 16/6 kiệt 184 đường K: 01(Một) cân tiểu ly điện tử và các gói ni long trong suốt có viền đỏ và viền xanh bên trong không chứa gì (Gồm 20 gói ni long viền xanh và 04 gói nilong viền đỏ).

Theo Nguyễn Quang P khai nhận toàn bộ ma túy bị thu giữ nêu trên là ma túy tổng hợp, mục đích của P mua ma túy tàng trữ là để cá nhân sử dụng. Đối với cái cân tiểu ly và các vỏ gói nilong, quá trình điều tra P khai nhận với mục đích dùng để chia khối lượng ma túy để thuận tiện cho việc sử dụng, tránh bị sốc khi sử dụng.

Sau khi bắt quả tang, tạm giữ Nguyễn Quang P, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế chuyển hồ sơ cùng vật chứng vụ án cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế thụ lý, giải quyết theo thẩm quyền.

* Về vật chứng tạm giữ gồm:

- *Tạm giữ khi bắt quả tang:*

+ 01 (Một) túi nilong màu xanh, bên trong có 01 (Một) hộp giấy màu đỏ, phía trên có chữ VARSACE; bên trong hộp giấy có 01 (một) túi nilong viền đỏ, bên trong có chứa 44 (Bốn mươi bốn) viên nén đều màu xanh không rõ hình dạng và 01 (Một) túi nilong viền đỏ, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng. (Sau khi tạm giữ đã được niêm phong theo quy định)

+ 01 (Một) điện thoại di động Imei 1: 862651037998355; Imei 2: 862651037998348, màn hình bên ngoài bị vỡ, bên trong gắn 01 thẻ sim.

+ 01 (Một) xe mô tô Sirius có gắn biển số xe 75G1-XXX.XX số khung RLCS5C6J0 FY134606, số máy 5C65-134603, xe đã qua sử dụng.

- *Tạm giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở:*

+ 20 (Hai mươi) gói ni long viền xanh và 04 (Bốn) gói nilong viền đỏ trong suốt bên trong không chứa gì.

+ 01 (Một) cân tiểu ly điện tử.

* Tại bản Kết luận giám định số 755/GĐ ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận:

1. Mẫu tinh thể rắn màu trắng gửi giám định (nêu tại mục 1.1, phần II) có khối lượng 1,7691g (Một phẩy bảy sáu chín một gam) là ma tuý, loại Ketamine.

2. 05 (Năm) viên nén đều màu xanh lá cây nhạt gửi giám định (nêu tại mục 1.2, phần II) có tổng khối lượng là 2,1666g (Hai phẩy một sáu sáu sáu gam), là ma tuý, loại MDMA.

3. 39 (Ba mươi chín) viên nén đều có màu xanh lá cây đậm gửi giám định (Nêu tại mục 1.2, phần II) có tổng khối lượng 22,9817g (Hai mươi hai phẩy chín tám một bảy gam), có tìm thấy Methamphetamine và một số thành phần nghi là chất ma tuý. Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế không đủ phương tiện, chất chuẩn để xác định các thành phần nghi là chất ma tuý nêu trên có phải là chất ma tuý hay không.

Kèm theo Kết luận giám định: Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Hoàn lại đối tượng giám định cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, sau đó chuyển cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế gồm:

+ 1,5691g (Một phẩy năm sáu chín một gam) mẫu còn lại của tinh thể rắn màu trắng (nêu tại mục 1.1, phần II);

+ 1,8666g (Một phẩy tám sáu sáu sáu gam) mẫu bột nghiền từ 05 (năm) viên nén đều có màu xanh lá cây nhạt (Nêu tại mục 1.2, phần II);

+ 20,5817g (Hai mươi phẩy năm tám một bảy gam) mẫu bột được nghiền từ 39 (Ba mươi chín) viên nén đều có màu xanh lá cây đậm (nêu tại mục 1.2, phần II);

+ Các vật liệu dùng để bao gói, niêm phong khi gửi giám định.

Tất cả được niêm phong theo quy định.

* Ngày 06/5/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế ban hành Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số: 09/QĐ-ĐTMT, trưng cầu Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng, yêu cầu giám định bổ sung đối với 20,5817g (Hai mươi phẩy năm tám một bảy gam) mẫu bột được nghiền từ 39 (ba mươi chín) viên nén đều có màu xanh lá cây đậm (Nêu tại mục 1.2, phần II của bản Kết luận giám định số 755/GĐ ngày 21/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế), xác định: Thành phần ma túy nghi chất ma túy trên có phải là ma túy, tiền chất sử dụng vào việc sản xuất chất ma túy không? Loại ma túy, tiền chất gì? Hàm lượng của từng chất ma túy? Với khối lượng ban đầu là 22,9817g (Hai mươi hai phẩy chín tám một bảy gam) và hàm lượng của từng chất ma túy có được thì khối lượng của từng chất là bao nhiêu?

* Tại bản Kết luận giám định (Bổ sung) số 541/KL-KTHS ngày 10/5/2022 của Phân viện Khoa học Hình sự tại thành phố Đà Nẵng thuộc Viện khoa học Hình sự kết luận:

- Chất rắn màu xanh lá cây dạng cục, bột (Phần còn lại của 39 viên nén màu xanh lá cây đậm) gửi giám định, ngoài chất ma tuý Methamphetamine còn tìm thấy chất ma tuý MDMA và Cocaine. Hàm lượng trung bình của Methamphetamine là 0,265%; MDMA và Cocaine ở dạng vết (Hàm lượng thấp dưới giới hạn định lượng của phương pháp) nên không xác định được hàm lượng.

- Khối lượng của Methamphetamine có trong 22,9817 gam mẫu ban đầu là 0,0609 gam; không xác định được khối lượng MDMA và Cocaine trong 22,9817 gam mẫu ban đầu.

Kèm theo kết luận giám định: Không.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: mẫu vật và vỏ bao gói được hoàn lại trong phong bì niêm phong số: 541/KL-KTHS theo Biên bản đóng gói, niêm phong và giao nhận lại đối tượng giám định.

Như vậy, Nguyễn Quang P tàng trữ trái phép 03 (Ba) chất ma túy, gồm ma túy, loại Ketamine có tổng khối lượng là: 1,7691g (Một phẩy bảy sáu chín một gam); ma tuý, loại MDMA có tổng khối lượng là: 2,1666g (Hai phẩy một sáu sáu sáu gam) và ma tuý, loại Methamphetamine có khối lượng là 0,0609g (Không phẩy không sáu không chín gam) nhằm mục đích sử dụng.

** Về xử lý vật chứng:*

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Sirius, gắn biển số xe 75G1-XXX.XX số khung RLCS5C6J0 FY134606, số máy 5C65-134603, kết quả điều tra xác định xe mô tô này do ông Nguyễn Quang V (Cha của P) mua lại tại cửa hàng mua bán xe máy cũ Đ và có giấy đăng ký xe mang tên Nguyễn Văn D (Chưa sang tên đổi chủ). Ông Nguyễn Quang V để xe ở nhà, P tự ý lấy xe đi mua ma túy thì ông V hoàn toàn

không biết. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại xe mô tô nói trên cho ông Nguyễn Quang V là có căn cứ.

- Đối với:

+ Số ma túy hoàn lại sau khi Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế đã giám định gồm: 1,5691g (Một phẩy năm sáu chín một gam) mẫu còn lại của tinh thể rắn màu trắng và 1,8666g (Một phẩy tám sáu sáu sáu gam) mẫu bột nghiền từ 05 (Năm) viên nén đều có màu xanh lá cây nhạt (Cùng các vật liệu dùng để bao gói niêm phong khi gửi giám định) – đã được niêm phong theo quy định;

+ Số ma túy hoàn lại sau khi Phân viện khoa học Hình sự tại Đà Nẵng giám định bổ sung (Đã được niêm phong theo quy định);

+ 01 (Một) điện thoại di động Imei 1: 862651037998355; Imei 2:862651037998348, màn hình bên ngoài bị vỡ, bên trong gắn 01 thẻ sim;

+ 01 (Một) cân tiểu ly điện tử ;

+ 20 (Hai mươi) gói ni long viền xanh và 04 (bốn) gói nilong viền đỏ trong suốt bên trong không chứa gì.

Hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục tạm giữ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên "B" bán ma túy cho bị can P, người phụ nữ liên lạc để giao ma tuý và nam thanh niên giao ma tuý cho bị can P. Quá trình điều tra không xác định được họ tên, nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của những người này nên không có căn cứ để xem xét xử lý. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Đối với ông Nguyễn Quang V (cha của P) không có hành vi giao xe mô tô 75G1-XXX.XX cho Nguyễn Quang P đi mua ma túy nên không có căn cứ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 158/CT-VKS-HS ngày 09/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố bị cáo Nguyễn Quang P (Tên gọi khác: T) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang P (Tên gọi khác: T) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; xử phạt bị cáo Nguyễn Quang P (Tên gọi khác: T) từ 01 (Một) năm 09 (Chín) tháng đến 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 15/12/2021.

* Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử:

- Tịch thu và tiêu hủy đối với số ma túy hoàn lại sau khi đã giám định, 01 (Một) cân tiểu ly điện tử, 20 (Hai mươi) gói ni long viền xanh và 04 (Bốn) gói nilong viền đỏ trong suốt bên trong không chứa gì.

- Tịch thu, sung vào ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động số Imei 1: 862651037998355; Imei 2:862651037998348, màn hình bên ngoài bị vỡ, bên trong gắn 01 thẻ sim;

* Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Quang P (Tên gọi khác: T) phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quang P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, người làm chứng và các chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án, quá trình xét hỏi, tranh luận công khai tại phiên tòa đã làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo; do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 11 giờ 35 phút, ngày 15/12/2021, tại ngã tư đường U và H, phường X, thành phố H, tỉnh Thừa Thiên Huế, Nguyễn Quang P có hành vi tàng trữ trái phép (ba) chất ma tuý, gồm : 2,1666g (Hai phẩy một sáu sáu sáu gam) ma túy loại MDMA; 0,0609g (Không phẩy không sáu không chín gam) ma túy loại Methamphetamine và 1,7691g (Một phẩy bảy sáu chín một gam) ma túy, loại Ketamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma tuý, Công an tỉnh Thừa Thiên Huế phát hiện bắt quả tang.

Nguyễn Quang P tàng trữ trái phép các chất ma túy được quy định tại các điểm c, g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, nên việc tính tổng khối lượng để xác định khung hình phạt theo hướng dẫn tại Nghị định 19/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 được tính như sau:

Tỷ lệ 2,1666g (Hai phẩy một sáu sáu sáu gam) ma túy, loại MDMA và 0,0609g (Không phẩy không sáu không chín gam) ma túy, loại Methamphetamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là: (2,2275 gam : 5) x 100% = 44,5% (Bốn mươi bốn phẩy năm phần trăm).

Tỷ lệ 1,7691g (Một phẩy bảy sáu chín một gam) ma túy, loại Ketamine so với mức tối thiểu quy định tại điểm l khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là: (1,7691 gam : 20) x 100% = 8,8% (Tám phẩy tám phần trăm).

Tổng tỷ lệ phần trăm của các chất ma túy nêu trên là: 44,5% + 8,8% = 53,3% (Năm mươi ba phẩy ba phần trăm) đến dưới 100%.

Với hành vi nêu trên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang P (Tên gọi khác: T) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà

vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, mà còn xâm hại trực tiếp đến trật tự quản lý xã hội, sức khỏe của con người, ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển nòi giống, làm phát sinh nhiều tệ nạn xã hội. Bị cáo có nhân thân xấu, vào ngày 13/5/2014, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 03 (Ba) năm tù về tội: "Cố ý gây thương tích". Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù bị cáo phải lấy đó làm bài học cho bản thân để phấn đấu trở thành người tốt và có ích cho gia đình và xã hội, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bởi vậy, đối với Nguyễn Quang P cần xét xử nghiêm và cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) gói giấy màu trắng được niêm phong kín và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Đỗ Trí, 02 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Quang P, bắt ngày 15/12/2021 (Tinh thể, 05 viên nén màu xanh lá cây nhạt). 01 (Một) mẫu vật và vỏ bao bì được hoàn lại trong phong bì niêm phong số 541/KL-KTHS, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Phạm Phú Q và Lê N. Xét đây là chất độc hại, nên cần tuyên tịch và thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) cân tiểu ly điện tử và 20 gói nilong viền xanh và 04 gói nilong viền đỏ trong suốt bên trong không chứa gì. Xét không còn giá trị, nên cần tuyên tịch thu và tiêu hủy.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động số Imei 1: 862651037998355; Imei 2:862651037998348, màn hình bên ngoài bị vỡ, bên trong gắn 01 thẻ sim; bị cáo sử dụng vào việc mua ma túy, đây là phương tiện phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Buộc bị cáo cáo Nguyễn Quang P (Tên gọi khác: T) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang P (Tên gọi khác: T) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt Nguyễn Quang P (Tên gọi khác: T) 02 (Hai) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bắt tạm giữ 15/12/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 (Một) gói giấy màu trắng được niêm phong kín và băng keo trong, bên ngoài có 02 chữ ký ghi họ tên Điều tra viên Đỗ Trí, 02 chữ ký của Giám định viên Trần Nam, 02 dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế và dòng chữ "Hoàn mẫu vật vụ Nguyễn Quang P, bắt ngày 15/12/2021 (Tinh thể, 05 viên nén màu xanh lá cây nhạt); 01 (Một) mẫu vật và vỏ bao bì được hoàn lại trong phong bì niêm phong số 541/KL-KTHS, bên ngoài có dấu đỏ của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng, chữ ký và tên của Phạm Phú Q và Lê N; 01 (Một) cân tiểu ly điện tử và 20 gói nilong viền xanh và 04 gói nilong viền đỏ trong suốt bên trong không chứa gì.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (Một) điện thoại di động số Imei 1: 862651037998355; Imei 2:862651037998348, màn hình bên ngoài bị vỡ, bên trong gắn 01 thẻ sim.

Tất cả vật chứng trên thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/6/2022, giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo cáo Nguyễn Quang P (Tên gọi khác: T) phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV 06 Công an tỉnh T T Huế;
- VKSND thành phố Huế;
- Công an thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu dán án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Trọng Cẩn